THỜI KHÓA BIỂU KHỐI 10 NĂM HỌC 2024 - 2025

Thực hiện từ ngày 03 tháng 3 năm 2025

THỨ	TIẾT	10.1 (C.Hằng)	10.2 (T.Sơn)	10.3 (T.Đấu)	10.4 (C.Phương)	10.5 (C.Hương)	10.6 (T.Toàn)	10.7 (C.Nhựt)	10.8 (C.Thái)	10.9 (C.Linh)	10.10 (C.Huyền)	10.11 (C.Thoa)
2	1	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**	**SH1**
	2	TN_HN	Văn	Hóa	Lý	Địa	Hóa	Văn	Toán	CN	Tin	Lý
	3	TN_HN	Lý	Toán	Hóa	T.Anh	TN_HN	Lý	KT&PL	KT&PL	CN	Văn
	4	Lý	CN	TN_HN	Sử	Hóa	TN_HN	TN_HN	Hóa	TN_HN	Toán	Văn
	5	CN	Hóa	Sinh	T.Anh	Hóa	Toán	TN_HN	Lý	TN_HN	Văn	KT&PL
3	1	Toán	Toán	GD ĐP	Sử	Văn	Toán	T.Anh	Toán	GD ĐP	KT&PL	T.Anh
	2	TN_HN	GD ĐP	T.Anh	TN_HN	TN_HN	T.Anh	Sử	Toán	T.Anh	Địa	T.Anh
	3	GD ĐP	Sử	Hóa	Tin	Lý	T.Anh	Hóa	Sinh	T.Anh	Toán	Toán
	4	Hóa	Tin	Hóa	Toán	Sử	Địa	Hóa	KT&PL	Toán	Toán	Sử
	5	Sử	TN_HN	Tin	Toán	Toán	GD ĐP	TN_HN	Lý	Địa	TN_HN	Hóa
4	1	T.Anh	Tin	Sử	Văn	Lý	Địa	Sinh	Toán	Văn	KT&PL	Toán
	2	Văn	Sử	Toán	Văn	TN_HN	Văn	GD ĐP	Văn	Tin	T.Anh	Toán
	3	Toán	Toán	Toán	Tin	TN_HN	Văn	Địa	Sử	Sử	Tin	T.Anh
	4	Tin	Hóa	Lý	TN_HN	Văn	Sinh	Toán	Sinh	Toán	Văn	TN_HN
	5	Tin	Hóa	Sinh	TN_HN	Sinh	Sử	Toán	TN_HN	Toán	Văn	TN_HN
5	1	Toán	Lý	Toán	Hóa	Lý	T.Anh	Địa	T.Anh	Văn	Văn	Toán
	2	Văn	TN_HN	Lý	T.Anh	Toán	Lý	T.Anh	Văn	Địa	Địa	Lý
	3	Văn	TN_HN	Văn	T.Anh	Hóa	TN_HN	T.Anh	Văn	Tin	Địa	Địa
	4											
	5											
6	1	Hóa	CN	T.Anh	Văn	GD ĐP	Văn	Hóa	TN_HN	Văn	T.Anh	Văn
	2	CN	T.Anh	T.Anh	Hóa	Văn	Sử	Văn	TN_HN	Văn	T.Anh	GD ĐP
	3	Lý	Toán	TN_HN	Toán	Sinh	Hóa	Sử	GD ĐP	Sử	CN	Hóa
	4	T.Anh	Văn	TN_HN	GD ĐP	T.Anh	Sinh	Toán	Sinh	CN	GD ĐP	Hóa
	5	T.Anh	Văn	Sinh	Sinh	T.Anh	Lý	Toán	Sử	TN_HN	Sử	Địa
7	1	Sử	Toán	Văn	Toán	Địa	Toán	Lý	T.Anh	KT&PL	Sử	TN_HN
	2	Toán	Lý	Văn	Sinh	Sử	Toán	Lý	T.Anh	KT&PL	TN_HN	Sử
	3	Lý	T.Anh	Sử	Sinh	Toán	Hóa	Văn	Hóa	Địa	TN_HN	KT&PL
	4	Hóa	T.Anh	Tin	Lý	Toán	Lý	Sinh	Hóa	T.Anh	KT&PL	Lý
	5	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**	**SH2**